

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 273/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2022.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL**.

Địa chỉ: đường PHT phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Duy B - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL - chi nhánh BT.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Thành L, sinh năm 1984 - Trưởng Phòng Khách hàng cá nhân kiêm Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL - Chi nhánh BT.

Địa chỉ liên hệ: Đại lộ ĐK, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: - Ông **Phạm Thanh H**, sinh năm 1974.

- Bà **Lê Thị Kim Ph**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khu phố 2, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Phạm Thanh H và bà Lê Thị Kim Ph có trách nhiệm liên đới trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL theo Hợp đồng tín dụng số 014/19/HĐTD/0300-2253 ngày 03/06/2019 số tiền tổng cộng là 36.407.592 (Ba mươi sáu triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn năm trăm chín mươi hai) đồng, bao gồm: vốn gốc là 35.500.000 (Ba mươi lăm triệu năm trăm ngàn) đồng; lãi trong hạn là 879.490 (Tám trăm bảy mươi chín ngàn bốn trăm chín mươi) đồng; Phạt chậm trả lãi là 3.321 (Ba ngàn ba trăm hai mươi một) đồng; Lãi quá hạn là 24.781 (Hai mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi một) đồng.

Ông Phạm Thanh H và bà Lê Thị Kim Ph có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi kể từ ngày 02/3/2023 theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng số 014/19/HĐTD/0300-2253 ngày 03/06/2019 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 014/19/HĐTC-BDS/0300-2253 ngày 03/06/2019, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 416425 cấp ngày 29/05/2019.

2.2 Ông Phạm Thanh H có trách nhiệm trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0093/17/TC/0300-02253 ngày 06/09/2017 số tiền tổng cộng là 53.902.343 (Năm mươi ba triệu chín trăm lẻ hai ngàn ba trăm bốn mươi ba) đồng, bao gồm: vốn gốc là 41.982.456 (Bốn mươi một triệu chín trăm tám mươi hai ngàn bốn trăm năm mươi sáu) đồng và lãi, phí là 11.919.887 (Mười một triệu chín trăm mười chín ngàn tám trăm tám mươi bảy) đồng.

Ông Phạm Thanh H có trách nhiệm trả tiền lãi kể từ ngày 02/3/2023 theo mức lãi suất trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0093/17/TC/0300-02253 ngày 06/09/2017 cho đến khi trả xong nợ.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (sau khi đã được giảm 50%):

- Ông Phạm Thanh H và bà Lê Thị Kim Ph có trách nhiệm liên đới nộp 910.189 (Chín trăm mười ngàn một trăm tám mươi chín) đồng.

- Ông Phạm Thanh H có trách nhiệm nộp 1.347.558 (Một triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm năm mươi tám) đồng.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.186.000 (Hai triệu một trăm tám mươi sáu ngàn) đồng theo biên lai số 0010129 ngày 19/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Như Phương**